TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HSST
Ngày: 02 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình

Ông Phạm Ngọc Lợi

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1978 tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm x, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Con ông Trần Văn T và bà Lê Thị D; Vợ: Trần Thị H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/10/2021, chuyển tạm giam ngày 18/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1949 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/10/2021, Trần Văn T đang ở cảng Vân Sâm, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0911.328.xxx của một người bạn tên là N rủ T xuống thành phố Ninh Bình chơi, T

đồng ý. Khoảng 20 phút sau, N điều khiển xe mô tô đến cảng Vân Sâm đón T. Trên đường đi xuống thành phố Ninh Bình, N hỏi T "Anh có sử dụng Heroine không", T trả lời "Có". N hỏi "Anh còn tiền không cho em mượn 200.000 đồng" thì T đồng ý. Sau đó N gọi điện thoại cho ai đó để hỏi mua ma túy rồi điều khiển xe mô tô chở T đến đường Trần Nhân Tông thuộc địa phận thôn Vườn Hoa, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Khi đến nơi thì N và T gặp một người nam giới đi xe mô tô nhãn hiệu Dream đang dừng trên đường, N điều khiển xe mô tô đến trước đầu xe của người nam giới và bảo T cầm tiền đưa cho người này. T xuống xe đi bộ đến chỗ người này và lấy 200.000 đồng đưa cho người nam giới. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 bao thuốc lá Thăng Long nói "Ở bên trong bao thuốc". T hiểu ý là bên trong bao thuốc có Heroine nên cầm bao thuốc đi đến chỗ N đang dừng xe. Người nam giới cũng điều khiển xe đi luôn. Trần Văn T đưa bao thuốc bên trong có Heroine vừa mua được cho N thì N nói "Anh cầm lấy em chạy vào cây xăng đổ xăng xong em cầm". Sau đó N chở T ngồi sau xe mô tô cầm bao thuốc lá bên trong có ma túy trên tay trái đi đến cây xăng bến xe phía Đông cách đó khoảng 100m thuộc địa phận thôn Vườn Hoa, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình để đổ xăng, T xuống xe đứng cách khoảng 2m. Lúc này Tổ công tác Công an xã Ninh Phúc đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu kiểm tra hành chính thì N điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Trần Văn T bị Tổ công tác khống chế, yêu cầu kiểm tra thì T đã tự giác giao nộp 01 bao thuốc lá Thăng Long đang cầm trên tay trái bên trong có 09 điếu thuốc lá, ở giữa lớp túi nilon và vỏ bao thuốc có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Trần Văn T khai nhận đó là gói Heroine của T và N vừa mua về nhằm mục đích cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 09 điếu thuốc lá và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng của Trần Văn T. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0375.149.369 của T.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng thu giữ của Trần Văn T có khối lượng 0,145 gam ký hiệu M để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 773/KLGĐ-PC09-MT ngày 16/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1475 gam, là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 09; Nghị định

số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,1039 gam Heroine còn lại và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 773/KLGĐ-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSNB-HS ngày 06/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/10/2021. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: Số Heroine còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ gói ban đầu; phong bì niêm phong; 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 09 điếu thuốc lá. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị thu giữ; Biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 08/10/2021 tại khu vực cây xăng bến xe phía Đông thuộc địa phận

thôn Vườn Hoa, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình bị cáo Trần Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,1475 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tkhẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ gói ban đầu là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các phong bì niêm phong; 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 09 điếu thuốc lá không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra bị cáo Trần Văn T khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết, không xác định rõ đặc điểm, lai lịch cụ thể, người này là do N liên lạc để mua ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan để xác minh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới tên N là người rủ bị cáo đi mua ma túy theo lời khai của bị cáo. Quá trình điều tra xác minh chủ số thuê bao 0911.328.562 là Nguyễn Văn N sinh năm 19xx trú tại thôn VH, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập N đến làm việc nhiều lần nhưng N đều vắng mặt tại địa phương, do đó Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến N để xác minh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0375.149.369 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Bị cáo T đã ủy quyền cho vợ là chị Trần Thị H giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản chị H không có yêu cầu, đề nghị gì do đó HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo xác nhận của UBND xã KĐ, huyện KS, tỉnh Ninh Bình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, do đó không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ gói ban đầu; các phong bì niêm phong; 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 09 điếu thuốc lá.

(Đặc điểm, số lượng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDtỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Tuyết